

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 28/1/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH - TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Phạm Đức Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Xuân Cần

2. Ông Nguyễn Văn Hùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa, bà: Nguyễn Phú Quý - Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh tham gia phiên tòa,
ông: Nguyễn Thanh Đông - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 1 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã
Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa hình sự công khai để xét xử sơ thẩm
vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/HSST ngày 14 tháng 1 năm 2022, theo Quyết
định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 02/2022/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 1
năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại: N,
H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 01, phường N, thị xã H,
tỉnh Hà Tĩnh; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động phổ thông;
quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con
ông: Nguyễn Thế H và bà Lê Thị H; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là
con thứ nhất; vợ: Phạm Thị H (Đã ly hôn); con: có 02 con, lớn nhất sinh năm
2009, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021 cho đến nay. Hiện
đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 03/8/1990; nghề nghiệp: Lao động
tự do; nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Chỗ ở: Số nhà 30,
ngõ 337, đường Nguyễn A, tổ dân phố 6, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.
Vắng mặt.

2. Chị Vi Thị D, sinh ngày 18/6/1990; nghề nghiệp: Lao động tự do;
nơi cư trú: Khối Hồng P, thị trấn Kim S, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở: Số

nhà 30, ngõ 337, đường Nguyễn A, tổ dân phố 6, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1992; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Thôn 01, xã Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Viết T, sinh năm 1988; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Số nhà 03 ngõ 37, đường Nguyễn A, tổ dân phố 03, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Đặng Bá T, sinh năm 1985; trú tại: Tổ dân phố 3, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

1. Bà Phan Thị P, sinh năm 1950, trú tại: Số nhà 30, ngõ 337, đường Nguyễn A, tổ dân phố 6, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Thế A, sinh năm 1985, trú tại: Tổ dân phố 7, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 13/12/2021 Nguyễn Thế T một mình đón xe bus từ nhà vào thành phố H mua chất ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực bến xe thành phố H, Nguyễn Thế T sử dụng điện thoại di động hiệu VSMAT có số thuê bao 0976398667 gọi điện thoại cho một người đàn ông không quen biết hỏi: Có ma túy tổng hợp dạng đá không bán cho 300.000 đồng? Người đàn ông đó trả lời: Có và hướng dẫn T đi lại vị trí chân cột điện bên ngoài hàng rào góc bên trái cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh H trên đường H thuộc phường B, thành phố H lấy bao thuốc lá hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có chứa chất ma túy dạng đá rồi để tiền lại đó. T đi lại theo hướng dẫn và thấy một vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long cầm lên mở ra xem thấy bên trong vỏ bao thuốc lá có chứa một gói nilon màu trắng bên trong chứa chất ma túy tổng hợp dạng đá, T lấy ra cắt dấu gói ma túy đó vào trong túi áo khoác đang mặc trên người rồi lấy số tiền 300.000 đồng bỏ vào vỏ bao thuốc lá để lại vị trí đó. Sau khi mua được ma túy T đón xe bus đi về thị xã H, trên đường về T đã xóa toàn bộ nhật ký cuộc gọi đi, đến và số điện thoại lưu trong danh bạ của người đàn ông bán chất ma túy. Khi về đến thị xã H T đi ra đường 3/2 cắt dấu gói ma túy dưới chân cột điện trước cổng nhà Văn hóa tổ dân phố 6, phường B, thị xã H rồi đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ ngày 16/12/2021 T một mình từ nhà điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38F1-097.53 (T mượn của anh Nguyễn Viết T, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố 3, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh trước đó) đến lấy gói ma túy đã cắt dấu trước đó đưa đến phòng trọ của chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1990, tạm trú tại số 30, Ngõ 337, đường Nguyễn A thuộc tổ dân phố 6, phường B, thị xã H. Khi đến phòng trọ T thấy Nguyễn Thị Trà M, anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1992, trú tại thôn 1, xã Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh

và Vi Thị D, sinh năm 1990, trú tại khối H, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An đang ở đây, T vào cùng ngồi chơi điện tử trên điện thoại. Sau đó, T mượn điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI của Vi Thị D ngồi chơi điện tử. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày T lấy gói ma túy cất giấu trong người ra chia thành 02 gói ma túy, trong đó một ít bỏ vào một túi nilon để trên chiếc đĩa có sẵn trên bàn đá sát đầu giường ngủ của Trà M để cho Trà M, Đ và D cùng sử dụng, còn một gói ma túy đựng trong túi nilon Tuấn cầm ở tay trái mở cửa đi ra thì bị lực lượng Công an thị xã H kiểm tra, T liền thả túi ma túy xuống nền nhà, lực lượng Công an đã yêu cầu T nhặt túi nilon chứa ma túy lên tiến hành kiểm tra túi ni lông có kích thước 6,3 x 4,3cm bên trong đựng chất màu trắng dạng tinh thể nghi là chất ma túy. Công an thị xã Hồng Lĩnh tiếp tục kiểm tra tại phòng trọ phát hiện trên mặt bàn đá hình tròn đường kính khoảng 50 cm sát đầu giường ngủ của Trà M có một đĩa nhựa hình tròn có đường kính 20 cm trên đĩa nhựa có đựng 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,8 x 2,2cm bên trong đựng chất màu trắng dạng tinh thể rắn nghi là chất ma túy. Nguyễn Thế T thừa nhận chất tinh thể rắn màu trắng có trong 02 túi nilon nói trên là chất ma túy tổng hợp dạng đá của T mua trước đó đưa đến phòng trọ của Trà M để sử dụng thì bị phát hiện. Công an thị xã Hồng Lĩnh đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong số vật chứng nói trên để điều tra làm rõ.

Ngày 17/12/2021, Công an thị xã Hồng Lĩnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thế T còn phát hiện, thu giữ 01 chai nhựa màu xanh (loại chai chanh muối 360⁰) không có nắp chai, đã qua sử dụng; 01 nắp chai nhựa màu xanh da trời, trên nắp có đục hai lỗ nhỏ, đã qua sử dụng; 01 nắp chai nhựa màu xanh lá cây, trên nắp có đục hai lỗ nhỏ, đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 1,9 x 1,8 cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 02 x 1,5 cm. Nguyễn Thế T thừa nhận đồ vật đều của T do T tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; còn 02 túi nilon màu trắng nói trên là túi dùng để đựng chất ma túy do T mua trước đó đã sử dụng.

Ngày 18/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh có kết luận giám định số 14/GĐMT-PC09 kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể rắn đựng trong 01 gói nilon màu trắng, kích thước 6,3 x 4,3cm (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng: 0,5503 gam; Chất màu trắng dạng tinh thể rắn đựng trong 01 gói nilon màu trắng, kích thước 2,8 x 2,2cm (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng: 0,0655 gam.

Methamphetamin là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-TXHL ngày 14 tháng 1 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Thế T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c

khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 17/ 12 /2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản có giá trị nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART vỏ màu đen, số IMEI 1: 355123115802176, số IMEI 2: 355123115802184, đã qua sử dụng không có thẻ sim, là tài sản của Nguyễn Thế Tuấn sử dụng để liên hệ mua chất ma túy sử dụng.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư dán niêm phong bên trong có 0,574 gam, Methamphetamine; 01 chai nhựa màu xanh (loại chai chanh muối 360⁰) không có nắp chai, đã qua sử dụng; 01 nắp chai nhựa màu xanh da trời, trên nắp có đục hai lỗ nhỏ, đã qua sử dụng; 01 nắp chai nhựa màu xanh lá cây, trên nắp có đục hai lỗ nhỏ, đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 1,9 x 1,8 cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 02 x 1,5 cm, đều là dụng cụ của Nguyễn Thế T mua về cất giấu tại chỗ ở để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Trả lại cho Nguyễn Thế T số tiền 1.110.000 đồng không liên quan đến hoạt động phạm tội

+ Còn 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 867615043000998, số IMEI 2: 867615043041000, đã qua sử dụng, là tài sản của Vi Thị D cho Nguyễn Thế T mượn. Quá trình điều tra xác định T không sử dụng đến hành vi phạm tội, sau khi làm rõ đã trả lại cho chủ sở hữu. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38F1-097.53 đăng ký tên Nguyễn Viết H em trai của Nguyễn Viết T do Thành mượn trước đó. Ngày 15/12/2021 Nguyễn Thế T mượn đi nhưng không nói đi lấy chất ma túy đã cất giấu trước đó và đã trả lại cho Nguyễn Viết T trước khi bị bắt nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh trong quá trình điều tra, truy tố, thu thập chứng cứ, tài liệu đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thế T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là do nghiện ma túy nên vào khoảng 8 giờ ngày 13/12/2021 Nguyễn Thế T một mình đón xe bus từ nhà vào thành phố Hà Tĩnh mua chất ma túy về sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 50 phút ngày 16/12/2021 Nguyễn Thế Tuấn mang số ma túy đã mua được đưa đến phòng trọ của Nguyễn Thị Trà M tại số nhà 30, Ngõ 337, đường Nguyễn A thuộc tổ dân phố 06, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định số 14/GĐMT-PC09, ngày 18/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể đựng trong 02 gói nilon màu trắng thu giữ của Nguyễn Thế T gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6158 gam là Methamphetamine.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy nên cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra cho xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xét cho bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa khai báo thành khẩn, điều kiện hoàn cảnh khó khăn, đã ly hôn vợ và nuôi 02 con nhỏ, có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ này theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Trên cơ sở phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên cần xử bị cáo Nguyễn Thế Tuấn ở mức án như đại diện VKS đề nghị là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, điều kiện gia đình khó khăn, nuôi 02 con nhỏ nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền.

[7] Bị cáo Nguyễn Thế T đưa chất ma túy đến phòng trọ của Nguyễn Thị Trà M nhưng Trà M, cũng như những người có mặt gồm Nguyễn Tiến Đ và Vi Thị D không biết và việc bị cáo để lại số chất ma túy trên đĩa trong bàn đá ở trong phòng trọ với mục đích cho Trà M, Nguyễn Tiến Đ và Vi Thị D sử dụng và Nguyễn Thị Trà M, Nguyễn Tiến Đ và Vi Thị D chưa sử dụng. Do đó cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét xử lý đối với những người này.

Ngoài ra, Vi Thị D cho Nguyễn Thế T mượn chiếc điện thoại của mình để Tuấn sử dụng nhưng T không sử dụng điện thoại của chị D để thực hiện hành vi phạm tội. Nguyễn Viết T cho Nguyễn Thế T mượn xe mô tô để làm

phương tiện đi lại, sau đó đã sử dụng xe mô tô để đi lấy chất ma túy cất giấu trước đó tại khu vực nhà văn hóa tổ dân phố 6, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh mang đến phòng trọ của Nguyễn Thị Trà M nhưng anh T không biết, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét xử lý đối với Vi Thị D và Nguyễn Viết T.

Đối với người đàn ông là người bán 0,6158 gam Methamphetamine cho Nguyễn Thế T tại khu vực Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh nhưng bị cáo không gặp trực tiếp nên bị cáo không biết đặc điểm, ngoại hình, địa chỉ của người đàn ông đó. Sau khi mua được ma túy bị cáo đã xoá toàn bộ nhật ký cuộc gọi đi, đến cũng như số thuê bao của người đàn ông bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hồng Lĩnh không có thông tin cụ thể để xác minh làm rõ xử lý người đàn ông bán chất ma túy cho Nguyễn Thế T theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: [8] Chất ma túy có khối lượng 0,6158 gam, là Methamphetamine lấy mẫu giám định hết 0,0418 gam, còn lại 0,574 gam, được niêm phong trong một phong bì thư, bên ngoài phong bì thư có chữ ký của bị cáo Nguyễn Thế T và các thành phần tham gia niêm phong là chất ma túy thuộc vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ. 01 chai nhựa màu xanh (loại chai chanh muối 360⁰) không có nắp chai, đã qua sử dụng; 01 nắp chai nhựa màu xanh da trời, trên nắp có đục hai lỗ nhỏ, đã qua sử dụng; 01 nắp chai nhựa màu xanh lá cây, trên nắp có đục hai lỗ nhỏ, đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 1,9 x 1,8 cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 02 x 1,5 cm, đều là dụng cụ của Nguyễn Thế T mua về cất giấu tại chỗ ở để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu huỷ. 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART vỏ màu đen, số IMEI 1: 355123115802176, số IMEI 2: 355123115802184, đã qua sử dụng không có thẻ sim, là tài sản của Nguyễn Thế T sử dụng để liên hệ mua chất ma túy để sử dụng nên cần tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước. Còn số tiền 1.110.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thế T không liên quan đến hoạt động phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Các vật chứng nêu trên được xử lý theo quy định tại điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Còn 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 867615043000998, số IMEI 2: 867615043041000, đã qua sử dụng, là tài sản của Vi Thị Dung cho Nguyễn Thế T mượn, quá trình điều tra xác định T không sử dụng đến hành vi phạm tội, sau khi làm rõ đã trả lại cho chủ sở hữu. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38F1-097.53 đăng ký tên Nguyễn Viết H em trai của Nguyễn Viết T do Thành mượn trước đó. Ngày 15/12/2021 Nguyễn Thế T mượn đi nhưng không nói đi lấy chất ma túy đã cất giấu trước đó và đã trả lại cho Nguyễn Viết T trước khi bị bắt nên miễn xét.

Về án phí: [9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: [10] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 15 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART vỏ màu đen, số IMEI 1: 355123115802176, số IMEI 2: 355123115802184, đã qua sử dụng là tài sản của Nguyễn Thế T sử dụng để liên hệ mua chất ma túy để sử dụng.

Tịch thu tiêu huỷ 0,574 gam, Methamphetamine được bỏ trong 01 phong bì thư dán niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Thế T và các thành phần liên quan; 01 chai nhựa màu xanh (loại chai chanh muối 360⁰) không có nắp chai, đã qua sử dụng; 01 nắp chai nhựa màu xanh da trời, trên nắp có đục hai lỗ nhỏ, đã qua sử dụng; 01 nắp chai nhựa màu xanh lá cây, trên nắp có đục hai lỗ nhỏ, đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 1,9 x 1,8 cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 02 x 1,5 cm, đều là dụng cụ của Nguyễn Thế T mua về cất giấu tại chỗ ở để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Trả lại cho Nguyễn Thế T số tiền 1.110.000 đồng, tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành không liên quan đến hành vi phạm tội

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an thị xã Hồng Lĩnh và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh ngày 14 tháng 1 năm 2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Bị cáo Nguyễn Thế T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Viết T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKS thị xã; tỉnh
- Tòa án tỉnh; Công an TXHL;
- Chi cục THA DS;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức Quang

Nơi nhân

- VKS thị xã; tỉnh
- Tòa án tỉnh; Công an TXHL;
- Chi cục THA DS;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức Quang